TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do – Hạnh phúc**
Số: 56/2021/QĐST- HNGĐ	*Yên Mô, ngày 30 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2021/TLST/HNGĐ ngày 24/6/2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn V sinh năm 1980.

Địa chỉ: Xóm T. xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Đặng Thị M, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/8/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn V và Chị Đặng Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Nguyễn Văn V và Chị Đặng Thị M đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 27/9/2001, cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 12/10/2007. Hiện nay cháu Nguyễn Thị Thùy L đã đủ tuổi thành niên và đã tự lập được cuộc sống nên Tòa án không xem xét. Giao cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 12/10/2007 cho chị Đặng Thị M trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục cháu N đến khi cháu đủ tuổi thành niên. Anh V cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Nguyễn Thành N thành niên.

Anh V có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Nguyễn Thành N được chung sống với chị M. Anh V có quyền được thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị M và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày chị M có đơn đề nghị thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong anh V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất chậm trả quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về tài sản chung và công nợ: Anh Nguyễn Văn V và Chị Đặng Thị M đều thống nhất vợ chồng tự giải quyết nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền án phí anh V phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006175 ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện Yên Mô;*
- *CCTHADS huyện Yên Mô;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Yên Nhân;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa